

Số: 45 /NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (“**Công Ty**” hoặc “**CTI**”) được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2016, được sửa đổi bổ sung ngày 28 tháng 05 năm 2018, ngày 10 tháng 10 năm 2018, ngày 07 tháng 11 năm 2018, ngày 15 tháng 05 năm 2019, ngày 30 tháng 07 năm 2019 và ngày 08 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ kết quả biểu quyết các vấn đề đã được phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 ngày 14/10/2020 thông qua.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Quy chế tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường năm 2020 của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 167.290.345	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

Điều 2. Thông qua phương án phát hành 1.600 tỷ đồng trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng (“**Trái Phiếu**”) như sau:

- Phương án phát hành Trái Phiếu đính kèm theo Nghị Quyết này;



- b. Điều kiện phát hành: Trái phiếu kèm chứng quyền chỉ được phát hành ra công chúng khi số tiền thu được từ được phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng thấp hơn 800.000.000.000 (*tám trăm tỷ*) đồng (trái phiếu chuyển đổi ra công chúng được thông qua tại Nghị Quyết số 240/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 06 năm 2020);
- c. Ủy quyền Hội Đồng Quản Trị, căn cứ tình hình cụ thể chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:
- (i) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) việc quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu, loại Trái Phiếu, mệnh giá Trái Phiếu, lãi suất Trái Phiếu, thời hạn Trái Phiếu, thời điểm phát hành Trái Phiếu, khối lượng Trái Phiếu phát hành thực tế, danh sách nhà đầu tư, các khoản phí liên quan đến việc phát hành; (b) thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu; (c) quyết định việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; (d) quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung đối với Phương Án Phát Hành và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu theo yêu cầu của Trái Chủ và cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty; (e) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn; và (f) quyết định các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu;
- (ii) Lập, sửa đổi bổ sung các điều khoản và điều kiện chi tiết liên quan đến Chứng Quyền bao gồm nhưng không giới hạn (a) thời hạn, khối lượng, giá, thời điểm thực hiện và trình tự thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần; và (b) các điều khoản điều kiện khác theo quy định của pháp luật;
- (iii) Quyết định các vấn đề liên quan đến tài sản bảo đảm của Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn, số lượng, chủng loại tài sản bảo đảm, giá trị tài sản bảo đảm, việc thay thế và bổ sung tài sản bảo đảm nếu có (kể cả việc bên thứ ba dùng tài sản thuộc sở hữu của mình để bảo đảm cho Trái Phiếu), các điều kiện và điều khoản của các hợp đồng bảo đảm và các tài liệu liên quan, việc sửa đổi, bổ sung các hợp đồng bảo đảm và các tài liệu liên quan đó (nếu có) và thực hiện các thủ tục

248
ING
ÂN
G K
NH
CHÍ
PI

để hoàn tất việc cầm cố và/hoặc thế chấp tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu;

(iv) Thông qua nội dung các hợp đồng liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu;

(v) Quyết định việc đăng ký, niêm yết Trái Phiếu và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) quyết định khối lượng và thời hạn đăng ký, niêm yết cụ thể; (b) quyết định các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu; (c) làm việc và giải trình với các cơ quan có thẩm quyền về hồ sơ đăng ký, niêm yết; và (d) các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu;

(vi) Thực hiện thay đổi Vốn điều lệ, và thay đổi Đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phần tăng thêm sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án thực hiện Chứng Quyền đã đặt ra.

(vii) Thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Trái Phiếu và hoàn tất việc đăng ký, niêm yết Trái Phiếu, Cổ Phiếu (nếu có) trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi Trái Phiếu đủ điều kiện niêm yết.

d. Trên cơ sở phê duyệt của Hội Đồng Quản Trị (hoặc người được Hội Đồng Quản Trị ủy quyền), giao Tổng Giám Đốc thực hiện các thủ tục và ký các hợp đồng, thỏa thuận, hồ sơ và tài liệu liên quan đến Trái Phiếu.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 146.095.193	Số phiếu: 24.049.215	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 85,87%	Tỷ lệ: 14,13%	Tỷ lệ: 0%

177
Y
T
T
H
H
C

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các cổ đông của Công Ty, thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, toàn thể cán bộ - công nhân viên của Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



LÊ VŨ HOÀNG

Nơi gửi:

- Như điều 3;
- Lưu.



PHƯƠNG ÁN

PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN RA CÔNG CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Đính kèm Nghị quyết số 45/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/10/2020)

Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh phê duyệt Phương Án Phát Hành Trái Phiếu Kèm Chứng Quyền Ra Công Chứng của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây được gọi là “**Tổ Chức Phát Hành**”) theo Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ tài Chính về đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng và Nghị Định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, với các nội dung như sau:

I. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh;
- Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh City Infrastructure Investment Joint Stock Company (CII);
- Địa chỉ đăng ký: 3A Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh;
- Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Số 0302483177 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 12 năm 2001 (như được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm);
- Vốn điều lệ (theo giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 26 ngày 08/06/2020): 2.831.681.520.000 VND
- Số lượng cổ phiếu phổ thông: 283.168.152 Cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 238.838.282 Cổ phần

2. Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành tập trung chủ yếu vào các ngành nghề sau:

- Đầu tư xây dựng và kinh doanh các công trình theo hình thức hợp đồng: xây dựng - kinh doanh - chuyển giao công trình B.O.T, xây dựng - chuyển giao công trình BT, xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư;



- Dịch vụ thu phí giao thông, kinh doanh nhà vệ sinh công cộng, nhà vệ sinh lưu động;
- Mua bán các thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực thu phí giao thông và xây dựng;
- Tư vấn xây dựng (bao gồm tư vấn thiết kế, giám sát, đầu tư, kiểm định các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật);
- Đầu tư và kinh doanh bất động sản.

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh:

Chỉ tiêu (triệu VND)	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	6T/2020
Tổng tài sản	20.709.187	22.271.753	29.249.127	30.637.016
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.309.821	483.045	636.526	697.610
Đầu tư tài chính ngắn hạn	383.491	324.556	813.428	694.652
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.954.965	4.001.749	3.562.279	3.652.549
Hàng tồn kho	868.751	981.905	5.941.090	6.259.839
Các khoản phải thu dài hạn	2.001.144	2.713.368	2.993.696	3.682.003
Tài sản cố định	5.533.040	5.365.680	5.831.548	5.524.422
Bất động sản đầu tư	230.315	231.046	284.160	280.848
Tài sản dở dang dài hạn	3.811.071	4.310.241	4.935.006	5.336.720
Đầu tư tài chính dài hạn	1.190.369	1.597.037	1.508.445	1.658.545
Tài sản dài hạn khác	2.315.627	2.153.136	2.508.599	2.566.107
Nợ phải trả	13.078.321	14.558.270	20.543.022	22.212.153
Nợ ngắn hạn	4.021.436	6.502.279	11.472.174	11.174.739
Nợ dài hạn	9.056.885	8.055.991	9.070.847	11.037.414
Nguồn vốn chủ sở hữu	7.630.865	7.713.483	8.706.105	8.424.863

Chỉ tiêu (triệu VND)	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	6T/2020
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.108.409	2.702.951	1.848.725	1.127.854
Lợi nhuận sau thuế	1.612.684	215.127	521.851	379.309

(Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính 2017, 2018, 2019, và báo cáo tài chính soát xét cho 6 tháng 2020 của Tổ Chức Phát Hành)

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

Tiền thu được từ việc chào bán trái phiếu sẽ được sử dụng để:

- Hợp tác đầu tư Dự án Xây dựng – Chuyển giao Dự án Đầu tư Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Phía Bắc (Khu chức năng số 3 và số 4) và Hoàn thiện đường trục Bắc Nam (đoạn từ chân cầu Thủ Thiêm 1 đến đường Mai Chí Thọ) trong khu Đô thị mới Thủ Thiêm (**Dự án BT Thủ Thiêm**) với Công Ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm: tối đa 600 tỷ đồng
- Hợp tác đầu tư Dự án Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao Dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức hợp đồng BOT (**Dự án BOT TLMT**) với Công Ty Cổ Phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận: tối đa 500 tỷ đồng
- Hợp tác đầu tư Dự án Khu dân cư Sơn Tịnh – Quảng Ngãi (**Dự án Sơn Tịnh**) với Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Năm Bảy Bảy: tối đa 500 tỷ đồng

Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền Hội Đồng Quản Trị (“**HDQT**”) của Tổ Chức Phát Hành quyết định chi tiết, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn, hình thức đầu tư và số tiền phân bổ cho các mục đích trên trong hạn mức đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt trên cơ sở linh hoạt, phù hợp với quy định của pháp luật, quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành và đảm bảo tổng giá trị không vượt quá 1.600.000.000.000 đồng.

III. CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CHÍNH CỦA TRÁI PHIẾU

1. Tổ Chức Phát Hành Trái Phiếu: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh.
3. Mã Trái Phiếu: CII_W_BOND2020
4. Tổ chức tư vấn, đại lý phát hành: tùy tình hình thực tế khi phát hành trái phiếu, ủy quyền HĐQT quyết định lựa chọn tổ chức tư vấn, đại lý phát hành phù hợp theo quy định của pháp luật.
5. Đại lý lưu ký và quản lý chuyên nhượng trái phiếu: tùy tình hình thực tế khi phát hành trái phiếu, ủy quyền HĐQT quyết định lựa chọn đại lý phù hợp theo quy định của pháp luật.
6. Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có): tùy tình hình thực tế khi phát hành trái phiếu, ủy quyền HĐQT quyết định lựa chọn đại diện người sở hữu trái phiếu phù hợp theo quy định của pháp luật.
7. Đại lý quản lý tài sản đảm bảo (nếu có): tùy tình hình thực tế khi phát hành trái phiếu, ủy quyền HĐQT quyết định lựa chọn đại lý phù hợp theo quy định của pháp luật.
8. Ngân hàng quản lý tài khoản, ngân hàng phong tỏa tài khoản (nếu áp dụng): một ngân hàng thương mại có kinh nghiệm và khả năng thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên tham gia giao dịch. Ủy quyền HĐQT quyết định ngân hàng quản lý tài khoản.
9. Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, bằng đồng Việt Nam, có đảm bảo bằng tài sản và kèm chứng quyền;
10. Hình thức trái phiếu: trái phiếu được phát hành dưới hình thức ghi sổ, có phát hành giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu.
11. Đối tượng phát hành: Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật. Ủy quyền HĐQT phê duyệt danh sách nhà đầu tư mua trái phiếu sau khi hết thời hạn đăng ký mua trái phiếu.
12. Phương thức phát hành trái phiếu: trái phiếu được phát hành ra công chúng theo quy định của Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài Chính về đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng và Nghị Định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng

- khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán.
13. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): tối đa 1.600.000.000.000 VND (Một nghìn sáu trăm tỷ đồng).
 14. Số lượng đợt phát hành dự kiến: trái phiếu được phát hành thông qua 01 (một) đợt hoặc nhiều đợt phát hành, ủy quyền HĐQT quyết định số đợt phát hành phù hợp với nhu cầu và tình hình thị trường tại thời điểm phát hành.
 15. Số lượng trái phiếu phát hành: 1.600.000 trái phiếu.
 16. Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000 đồng/trái phiếu.
 17. Giá phát hành: 1.000.000 đồng/trái phiếu
 18. Phương pháp tính giá: Bằng 100% mệnh giá.
 19. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND).
 20. Lãi suất: dự kiến 11%/năm (trên cơ sở một năm có 365 ngày). Tùy tình hình thị trường, ủy quyền HĐQT quyết định lãi suất của trái phiếu sao cho đảm bảo quyền lợi của cổ đông và của công ty.
 21. Kỳ hạn: 05 năm
 22. Ngày phát hành: theo công bố chính thức của Tổ Chức Phát Hành, là ngày kết thúc việc thu tiền mua trái phiếu vào tài khoản nhận tiền mua trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành.
 23. Ngày đáo hạn: Vào ngày tròn 05 (năm) năm kể từ ngày phát hành
 24. Thời gian phát hành/Thời điểm phát hành/Thời gian phân phối trái phiếu: dự kiến trong quý 04/2020 và quý 01/2021, hoặc tùy tình hình thực tế ủy quyền HĐQT quyết định thời gian phát hành cụ thể sau khi Công ty nhận được chấp thuận chào bán của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
 25. Phương thức thanh toán gốc, lãi:
 - a. Lãi của trái phiếu được thanh toán 06 tháng/lần; tiền lãi sẽ được tính trên số ngày

thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày. Lãi của kì cuối cùng sẽ được thanh toán vào ngày đáo hạn cùng với gốc trái phiếu.

- b. Gốc của trái phiếu được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn trừ trường hợp trái phiếu được mua lại trước hạn theo các điều khoản và điều kiện tương ứng của trái phiếu.

26. Tài sản đảm bảo bao gồm:

- Cổ phiếu của Công Ty Cổ Phần Hạ Tầng Nước Sài Gòn (SII) được niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE thuộc sở hữu của CII
- Cổ phiếu của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Cầu Đường CII (LGC) được niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE thuộc sở hữu của CII
- Cổ phiếu của Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Hạ Tầng CII (CEE) được niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE thuộc sở hữu của CII
- Cổ phiếu của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Năm Bảy Bảy (NBB) được niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE thuộc sở hữu của CII
- Sử dụng cổ phần và tài sản khác thuộc sở hữu của CII, Công ty con, Công ty liên kết, bên thứ ba để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán liên quan đến Trái phiếu.

Căn cứ vào tình hình thực tế, ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến tài sản bảo đảm của Trái Phiếu.

27. Điều khoản về giao dịch trái phiếu:

Trái chủ được quyền tự do chuyển nhượng trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

28. Niêm yết:

Công ty cam kết sẽ đưa toàn bộ số lượng trái phiếu trên đăng ký lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán và đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh trong thời hạn tối đa 01 (một) năm kể từ ngày phát hành.

29. Mua lại trái phiếu trước hạn/bắt buộc:

- Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ trái phiếu trước hạn khi xảy ra sự kiện vi phạm
- Các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và người sở hữu trái phiếu

(Các điều khoản, điều kiện về việc mua lại sẽ được quy định cụ thể trong các văn kiện trái phiếu có liên quan).

30. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn tiền mặt, nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán khoản tiền gốc, lãi và các nghĩa vụ khác (nếu có) của trái phiếu khi đến hạn.

31. Cam kết đối với chủ sở hữu trái phiếu:

Tổ Chức Phát Hành cam kết với chủ sở hữu trái phiếu:

- Thanh toán gốc và lãi trái phiếu đúng hạn;
- Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu này;
- Tuân thủ quy định về công bố thông tin và các quy định khác áp dụng đối với tổ chức có trái phiếu được niêm yết;
- Cung cấp thông tin cần thiết cho người sở hữu trái phiếu theo các điều khoản và điều kiện của trái phiếu;
- Thực hiện niêm yết trái phiếu và duy trì niêm yết (nếu có); và
- Các nghĩa vụ khác theo quy định tại các điều khoản và điều kiện của trái phiếu.

32. Thuế: Các khoản thanh toán liên quan đến trái phiếu sẽ phải nộp hay khấu trừ thuế (nếu có) trước khi thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam.

33. Luật điều chỉnh: Luật Việt Nam

34. Các điều kiện khác của trái phiếu: tùy tình hình thực tế khi phát hành trái phiếu, ủy quyền cho HĐQT hoặc người được HĐQT ủy quyền quyết định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CỦA CHỨNG QUYỀN:

1. Tổ chức phát hành chứng quyền: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh.
2. Tổng số lượng chứng quyền phát hành: tối đa 1.600.000 (một triệu sáu trăm ngàn) chứng quyền, với mỗi trái phiếu mua ban đầu, nhà đầu tư sẽ nhận được 01 (một) chứng quyền.
3. Điều kiện chuyển nhượng chứng quyền: trái phiếu và chứng quyền được tách riêng kể từ ngày phát hành và được tự do chuyển nhượng theo quy định pháp luật
4. Loại cổ phần phát hành theo chứng quyền: cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng.
5. Thời điểm thực hiện chứng quyền:
 - Người sở hữu chứng quyền có quyền thực hiện bất kỳ số lượng chứng quyền đang sở hữu và có quyền tự do thực hiện chứng quyền bắt đầu từ ngày tròn 06 tháng kể từ ngày phát hành với số lượng chứng quyền thực hiện mỗi lần tối thiểu là 10.000 (mười nghìn) chứng quyền.
 - Vào ngày đáo hạn trái phiếu, toàn bộ chứng quyền chưa thực hiện quyền sẽ được mặc nhiên coi là người sở hữu chứng quyền đã từ bỏ quyền được thực hiện chứng quyền.
6. Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền: giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền được tính theo công thức dưới đây:

$$\text{Giá mua} = A * (1 + 6\%)^{\frac{B}{182}} - \sum_{k=1}^n C_k * (1 + 6\%)^{\frac{D_k}{182}}$$

Trong đó:

- *A là giá cơ sở. Tùy tình hình thực tế, ủy quyền HĐQT quyết định giá cơ sở với điều kiện giá cơ sở (i) không thấp hơn 110% giá đóng cửa cổ phiếu CII bình quân 10 (mười) phiên giao dịch liền kề trước ngày HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào*

bán trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng; và (ii) không thấp hơn 110% bình quân giá đóng cửa cổ phiếu CII của 10 (mười) phiên giao dịch liền kề trước ngày HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu theo phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng được thông qua tại Nghị Quyết số 240/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 06 năm 2020; và (iii) không vượt quá 26.000 VND

- B là số ngày kể từ và bao gồm ngày phát hành cho đến nhưng không bao gồm ngày nhà đầu tư thực hiện chứng quyền;
- n là số lần trả cổ tức của CII kể từ ngày phát hành đến ngày nhà đầu tư thực hiện chứng quyền;
- C_k là số tiền cổ tức trên mỗi cổ phiếu mà CII đã chi trả lần thứ k cho cổ đông từ ngày phát hành đến ngày nhà đầu tư thực hiện chứng quyền;
- D_k là số ngày kể từ và bao gồm ngày thanh toán cổ tức bằng tiền lần thứ k đến ngày nhà đầu tư thực hiện chứng quyền; và
- Giá mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ:

- o Ngày phát hành trái phiếu: 01/12/2020
- o Giả sử Hội Đồng Quản Trị quyết định giá cơ sở $A = 25.000$ VNĐ/cổ phiếu.
- o Người sở hữu chứng quyền muốn thực hiện chứng quyền vào ngày 01/12/2022 (730 ngày kể từ ngày phát hành trái phiếu cho đến nhưng không bao gồm ngày ngày 01/12/2022). Như vậy, $B = 730$
- o Giả sử, trong khoảng thời gian từ ngày phát hành đến ngày người sở hữu chứng quyền muốn thực hiện chứng quyền, CII chỉ thực hiện chi trả cổ tức 1 lần duy nhất với giá trị $C = 5.000$ VNĐ/cổ phiếu vào ngày 03/06/2021 tức cách ngày thực hiện chứng quyền (ngày 01/12/2022) 546 ngày. Như vậy $n = 1$, $C_1 = 5.000$ và $D_1 = 546$

Từ các thông số trên, ta sẽ có giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền vào ngày 01/12/2022 là:

$$\begin{aligned} \text{Giá mua cổ phần} &= A * (1 + 6\%)^{\frac{B}{182}} - \sum_{k=1}^n C_k * (1 + 6\%)^{\frac{D_k}{182}} \\ &= 25.000 * (1 + 6\%)^{\frac{730}{182}} - 5.000 * (1 + 6\%)^{\frac{546}{182}} \\ &= 25.627 \end{aligned}$$

Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền sẽ được điều chỉnh theo điều khoản chống pha loãng quy định tại Điều khoản 11 dưới đây

7. Số lượng cổ phần phát hành theo mỗi chứng quyền: với mỗi (01) chứng quyền nhận được, người sở hữu chứng quyền được quyền mua 38,75 cổ phần (cổ phiếu CII) của Tổ Chức Phát Hành.
8. Số lượng cổ phần phát hành theo chứng quyền: tối đa 62.000.000 cổ phiếu CII, tương ứng tối đa 38,75 cổ phiếu/01 chứng quyền.
9. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần và xử lý cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có):
- Tổng số cổ phần mà một người sở hữu trái phiếu nhận được khi thực hiện chứng quyền trái phiếu tại mỗi thời điểm thực hiện sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
 - Toàn bộ phần lẻ thập phân của cổ phần phát sinh sẽ bị hủy bỏ không phát hành và CII không phải thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân đó.

Giả sử Người sở hữu chứng quyền A sở hữu 3 chứng quyền, sau khi thực hiện quyền, số cổ phiếu, Người sở hữu chứng quyền A nhận được là $3 \times 38,75 = 116,25$ cổ phiếu. Như vậy, Người sở hữu chứng quyền A sẽ được nhận là 116 cổ phiếu. CII sẽ không phát hành hay phải trả bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân 0,25 cổ phần của người sở hữu chứng quyền A đó.

10. Pha loãng:
 Khi chứng quyền được thực hiện, số lượng cổ phiếu sẽ tăng lên, EPS của cổ phiếu sẽ giảm xuống, đồng thời tại thời điểm thực hiện quyền, giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu sẽ bị pha loãng theo công thức:

$$P = \frac{P_{tcq} \times Q1 + \text{Giá mua cổ phần} \times Q2}{Q1 + Q2}$$

Trong đó :

- *P:* là giá trị mỗi cổ phần theo sổ sách sau khi thực hiện chứng quyền
- *Ptcq:* là giá trị mỗi cổ phần theo sổ sách trước khi thực hiện chứng quyền
- *Q1:* là số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi thực hiện chứng quyền
- *Q2:* là số lượng cổ phiếu được phát hành mới khi thực hiện chứng quyền

Nếu Ptcq có giá trị nhỏ hơn Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền, thì sau khi thực hiện chứng quyền giá P sẽ lớn hơn Ptcq. Ngược lại, nếu giá Ptcq có giá trị lớn

hơn Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền thì sau khi thực hiện chứng quyền giá P sẽ nhỏ hơn Ptcq.

11. Điều khoản chống pha loãng

Trong khoảng thời gian kể từ khi phát hành cho đến khi đáo hạn trái phiếu, để đảm bảo quyền lợi của người sở hữu trái phiếu, Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu CII trên HOSE khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào sau đây:

- Phát hành cổ phiếu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành cho cổ đông hiện hữu;
- Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu;

Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền sẽ được điều chỉnh theo công thức:

$$\text{Giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền} = \text{Giá mua cổ phần đang được áp dụng} \times \frac{PR_t}{PR_{(t-1)}}$$

Trong đó

- $PR_{(t-1)}$: là giá cổ phiếu ngay trước ngày điều chỉnh.
- PR_t : là giá cổ phiếu điều chỉnh khi xảy ra các sự kiện phát hành trên;
- PR_t được tính theo công thức:

$$PR_t = \frac{PR_{(t-1)} + I_1 \times PR}{(1+I_1)}$$

Trong đó:

- I_1 : là tỷ lệ vốn tăng được tính bằng số lượng cổ phiếu được phát hành thêm trong đợt phát hành / (chia cho) Số lượng cổ phiếu trước khi thực hiện đợt phát hành;
- PR : là giá phát hành thêm cho các cổ đông hiện hữu.

Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá cổ phiếu.

12. Điều kiện thực hiện chứng quyền với nhà đầu tư nước ngoài:

Tại thời điểm thực hiện chứng quyền, việc nhà đầu tư nước ngoài thực hiện chứng quyền (nếu có) phải:

- Tuân thủ theo quy định tại Phương án phát hành này;
- Tại mỗi thời điểm thực hiện chứng quyền, công ty sẽ thực hiện phát hành cổ phần cho số chứng quyền được thực hiện và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích thực hiện chứng quyền đó. Số tiền thu được sẽ được sử dụng cho các mục đích tăng qui mô vốn hoạt động, đầu tư các chương trình dự án, cơ cấu lại các khoản nợ của công ty hoặc các mục đích khác phù hợp với quy định của pháp luật; và
- Tuân thủ quy định hiện hành về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành từng thời kỳ theo đúng quy định. Trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài đăng ký thực hiện chứng quyền dẫn đến vượt quá tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được phép tại Tổ Chức Phát Hành, nhà đầu tư nước ngoài sẽ không được thực hiện chứng quyền hoặc chỉ được phép thực hiện chứng quyền một phần đã đăng ký để tổng số lượng cổ phần sở hữu của tất cả nhà đầu tư nước ngoài tại từng thời kỳ không vượt quá tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành theo quy định. Khi đó, nhà đầu tư nước ngoài đã đăng ký thực hiện chứng quyền sẽ được phân bổ tương ứng theo tỷ lệ đăng ký thực hiện chứng quyền của mình trên tổng số chứng quyền đăng ký thực hiện của tất cả các nhà đầu tư nước ngoài tại đợt thực hiện chứng quyền đó.

Ủy quyền Hội Đồng Quản Trị quyết định sửa đổi điều kiện chứng quyền đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) trong trường hợp Công ty điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và công ty theo quy định của pháp luật.

13. Trình tự, thủ tục thực hiện mua cổ phần: Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho HĐQT quyết định trình tự, thủ tục thực hiện mua cổ phần của người sở hữu chứng quyền theo đúng quy định pháp luật.
14. Thực hiện phát hành cổ phiếu phục vụ cho việc thực hiện chứng quyền (nếu có):
 Tại mỗi thời điểm thực hiện chứng quyền, Tổ Chức Phát Hành sẽ phát hành một số lượng cổ phần tương ứng với số lượng chứng quyền được thực hiện và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích thực hiện chứng quyền. Trong trường hợp này, Hội Đồng Quản Trị sẽ thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn

điều lệ tương ứng tại Điều lệ Công ty và điều chỉnh lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời, Công ty sẽ thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu này tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

15. Phương án xử lý tại thời điểm thực hiện chứng quyền:

Tại các thời điểm thực hiện chứng quyền, các trường hợp sau đây không được thực hiện quyền:

- Người sở hữu chứng quyền thuộc các trường hợp bị cấm mua cổ phần của công ty cổ phần theo các quy định pháp luật được áp dụng vào thời điểm thực hiện quyền.
- Các chứng quyền đang được cầm cố.
- Người sở hữu chứng quyền không thực hiện các thủ tục, không cung cấp thông tin cho Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật.

Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị toàn quyền xử lý trường hợp các chứng quyền không được thực hiện quyền theo các trường hợp trên

16. Hiệu lực độc lập: bất kỳ việc mua lại trái phiếu (nếu có) nào của Tổ Chức Phát Hành sẽ không làm mất hiệu lực của các chứng quyền.

17. Các điều kiện khác của chứng quyền: tùy tình hình thực tế khi phát hành chứng quyền, ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị hoặc người được Hội Đồng Quản Trị ủy quyền quyết định.

V. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN THAY ĐỔI KHI SAU KHI PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU:

Chỉ tiêu (triệu VND)	Năm 2018	Năm 2019	6T/năm 2020	Sau điều chỉnh phát hành trái phiếu
Tổng tài sản	22.271.753	29.249.127	30.637.016	32.237.016
Tiền và các khoản tương đương tiền	483.045	636.526	697.610	2.297.610
Đầu tư tài chính ngắn hạn	324.556	813.428	694.652	694.652
Các khoản phải thu ngắn hạn	4.001.749	3.572.279	3.652.549	3.652.549
Hàng tồn kho	981.905	5.941.090	6.259.839	6.259.839
Các khoản phải thu dài hạn	2.713.368	2.993.696	3.682.003	3.682.003
Tài sản cố định	5.365.680	5.831.548	5.524.422	5.524.422
Bất động sản đầu tư	231.046	284.160	280.848	280.848
Tài sản dở dang dài hạn	4.310.241	4.935.006	5.336.720	5.336.720
Đầu tư tài chính dài hạn	1.597.037	1.508.445	1.658.545	1.658.545
Tài sản dài hạn khác	2.153.136	2.508.599	2.566.107	2.566.107
Nợ phải trả	14.558.270	20.543.022	22.212.153	23.812.153
Nợ ngắn hạn	6.502.279	11.472.174	11.174.739	11.174.739
Nợ dài hạn	8.055.991	9.070.847	11.037.414	12.637.414
Nguồn vốn chủ sở hữu	7.713.483	8.706.105	8.424.863	8.424.863
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1,89	2,36	2,64	2,82
Lợi nhuận sau thuế	215.127	521.851	379.309	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	2,70%	5,99%	4,50%	

(Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính 2018, 2019, và báo cáo tài chính soát xét cho 6 tháng 2020 của Tổ Chức Phát Hành)

VI. TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU:

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán gốc, lãi các trái phiếu đã phát hành trước đây, các số liệu về thanh toán gốc, lãi được hạch toán tại sổ sách kế toán và thể hiện trong các báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017, 2018 và 2019.

Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu:

	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Gốc thanh toán (VNĐ)	426.766.000.000	9.969.636.364	1.798.286.000.000
Lãi thanh toán (VNĐ)	126.733.969.604	145.500.674.942	293.251.476.342

(Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính 2017, 2018 và 2019 của Tổ Chức Phát Hành)

VII. Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH (BCTC) NĂM 2016, 2017, 2018 VÀ 2019:

Ý kiến phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Tổ Chức Phát Hành, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tổ Chức Phát Hành (riêng BCTC năm 2019 chấp thuận toàn phần và có ý kiến nhấn mạnh).

VIII. ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐỢT PHÁT HÀNH:

Việt Nam

IX. NHÀ ĐẦU TƯ:

Đối tượng mua Trái Phiếu do Tổ Chức Phát Hành phát hành lần đầu trên thị trường sơ cấp bao gồm các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật. Ủy quyền HĐQT phê duyệt danh sách nhà đầu tư mua trái phiếu sau khi hết thời hạn đăng ký mua trái phiếu

X. HÌNH THỨC PHÁT HÀNH:

Trái phiếu được phát hành ra công chúng theo quy định của Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài Chính về đăng ký chào bán chứng khoán ra công

chúng và Nghị Định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán.

XI. CÁC CHI PHÍ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU:

Ủy quyền HĐQT hoặc người được HĐQT ủy quyền có toàn quyền quyết định các mức phí phải thanh toán liên quan đến việc phát hành trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: phí bảo lãnh phát hành, các loại phí đại diện/đại lý, phí quản lý tài khoản (nếu có) và các loại phí khác phát sinh trong quá trình thực hiện.

XII. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

XIII. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ:

Trái phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại tổ chức lưu ký được phép theo quy định của pháp luật.

XIV. QUYỀN LỢI CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU:

- Được doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn và bảo đảm việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các điều kiện, điều khoản của trái phiếu khi phát hành.
- Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại, thừa kế, chiết khấu và sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.

XV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

- Tuân thủ quy định về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật.
- Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định tại phương án phát hành trái phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo các quy định của pháp luật.
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn cho chủ sở hữu trái phiếu.
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính.
- Được nhận và sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu theo đúng quy định tại phương án phát hành trái phiếu và các quy định của pháp luật.

- Được quyền mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại phương án phát hành trái phiếu.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT HẠ TẦNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VŨ HOÀNG



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Tên công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII)

Trụ sở : Số 03A Nguyễn Văn Thủ, Phường Đakao, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại/fax : (84.28) 36 221 025 / (84.28) 36 367 100

GCNĐKDN : Số 0302483177 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/12/2001(được sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm).

Vốn điều lệ : 2.831.681.520.000 (Hai ngàn tám trăm ba mươi một tỷ sáu trăm tám mươi một triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng)

Tổng số cổ phiếu đã phát hành : 283.168.152 cổ phiếu, trong đó có 44.329.870 cổ phiếu quỹ (theo danh sách cổ đông được chốt ngày đăng ký cuối cùng là ngày 22/09/2020 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) lập để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 (“Danh sách ngày 22/09/2020”)).

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 238.838.282 cổ phiếu

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thời gian : **08 giờ 30 ngày 14 tháng 10 năm 2020**

Địa điểm : Hội trường T78, 145 Lý Chính Thắng, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phần tham dự : Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

III. THỦ TỤC ĐẠI HỘI

III.1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Tính đến 9 giờ 00 ngày 14/10/2020, số đại biểu có mặt và đăng ký tham dự Đại hội cổ đông bất thường năm 2020 là 101 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 167.290.345 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (238.838.282 cổ phần).

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (**Điều lệ**), số cổ phần có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 đã đạt trên 51% số cổ phần được quyền biểu quyết của Công ty (238.838.282 cổ phần), nên phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 được tiến hành hợp lệ.

III.2. Thông báo đề cử và biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa đoàn

1. Căn cứ theo khoản 4 điều 19 của Điều lệ, ông Lê Vũ Hoàng – Chủ tịch Hội đồng Quản trị là chủ tọa đương nhiên của Đại hội.
2. Hội đồng Quản trị thông báo đề cử và đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách các thành viên khác của chủ tọa đoàn, gồm các ông/bà:
 - Ông Lê Quốc Bình, Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc
 - Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm, Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty CII.
3. Đại hội đã biểu quyết công khai, thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, tổng hợp kết quả biểu quyết như sau:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 167.290.345	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành Phố Hồ Chí Minh được tiến hành với sự điều hành của Chủ tọa đoàn gồm các ông/bà:

- Ông Lê Vũ Hoàng, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CII
- Ông Lê Quốc Bình, Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Công ty CII.
- Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm, Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty CII.

III.3. Thông báo đề cử Ban Thư ký Đại hội

Căn cứ khoản 4 điều 19 của Điều lệ, Chủ tọa đại hội thông báo đề cử danh sách Ban Thư ký Đại hội gồm các ông/bà:

- Bà Cao thị Ngọc Vân, Thư ký Hội Đồng Quản Trị
- Bà Hà Thị Châu, Chuyên viên phòng Xúc tiến dự án

IV. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Thay mặt chủ tọa đoàn, ông Lê Vũ Hoàng phát biểu khai mạc đại hội và trình bày dự kiến chương trình đại hội gồm:

1. Báo cáo tờ trình về phát hành 1.600 tỷ đồng trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng.
2. Thảo luận góp ý của cổ đông và biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.
3. Thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2020.

V. THÔNG QUA QUY CHẾ ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm –Thành viên Hội đồng Quản trị, báo cáo Quy chế tổ chức Đại hội. Đại hội đã biểu quyết công khai, thông qua Quy chế tổ chức đại hội với kết quả biểu quyết như sau:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 167.290.345	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

VI. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

VI.1. Báo cáo tờ trình về việc phát hành 1.600 tỷ đồng trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng để xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông:

Ông Lê Quốc Bình, Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám Đốc Công ty báo cáo nội dung Tờ trình số 623/TT-HĐQT-CII ngày 28/09/2020 về việc phát hành 1.600 tỷ đồng trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng (“Trái Phiếu”) để xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.

(Tài liệu đã gửi trước cho tất cả cổ đông trong Tài liệu Đại hội đồng cổ đông)

VI.2. Thảo luận, báo cáo bổ sung túc số tham dự đại hội và biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

Tài liệu đã được gửi trước cho tất cả cổ đông, Đại hội tiến hành thảo luận và nghe giải trình bổ sung của Chủ tọa đoàn.

Báo cáo bổ sung túc số cổ đông tham dự đại hội:

Tính đến 10 giờ 00 ngày 14/10/2020, số đại biểu có mặt và đăng ký tham dự thêm tại Đại hội cổ đông bất thường 2020 là 23 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 2.854.063 cổ phần. Như vậy, tổng số đại biểu có mặt và đăng ký tham dự Đại hội cổ đông bất thường 2020 là 124 cổ đông, tương đương là 170.144.408 cổ phần, chiếm tỷ lệ 71,24 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (238.838.282 cổ phần).

Sau khi nghe Chủ tọa đoàn giải trình những câu hỏi và thắc mắc của cổ đông tại cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua nội dung xin ý kiến và kết quả biểu quyết tại phiên họp như sau:

Thông nhất thông qua phương án phát hành 1.600 tỷ đồng trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng (“Trái Phiếu”) như sau:

- a. Phương án phát hành Trái Phiếu đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 14/10/2020;
- b. Điều kiện phát hành: Trái phiếu kèm chứng quyền chỉ được phát hành ra công chúng khi số tiền thu được từ được phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng thấp hơn 800.000.000.000 (tám trăm tỷ) đồng (trái phiếu chuyển đổi ra công chúng được thông qua tại Nghị Quyết số 240/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 06 năm 2020);
- c. Ủy quyền Hội Đồng Quản Trị, căn cứ tình hình cụ thể chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:
 - (i) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) việc quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu, loại Trái Phiếu, mệnh giá Trái Phiếu, lãi suất Trái Phiếu, thời hạn Trái Phiếu, thời điểm phát hành Trái Phiếu, khối lượng Trái Phiếu phát hành thực tế, danh sách nhà đầu tư, các khoản phí liên quan đến việc phát hành; (b) thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc

sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu; (c) quyết định việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; (d) quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung đối với Phương Án Phát Hành và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu theo yêu cầu của Trái Chủ và cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty; (e) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn; và (f) quyết định các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu;

- (ii) Lập, sửa đổi bổ sung các điều khoản và điều kiện chi tiết liên quan đến Chứng Quyền bao gồm nhưng không giới hạn (a) thời hạn, khối lượng, giá, thời điểm thực hiện và trình tự thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần; và (b) các điều khoản điều kiện khác theo quy định của pháp luật;
- (iii) Quyết định các vấn đề liên quan đến tài sản bảo đảm của Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn, số lượng, chủng loại tài sản bảo đảm, giá trị tài sản bảo đảm, việc thay thế và bổ sung tài sản bảo đảm nếu có (kể cả việc bên thứ ba dùng tài sản thuộc sở hữu của mình để bảo đảm cho Trái Phiếu), các điều kiện và điều khoản của các hợp đồng bảo đảm và các tài liệu liên quan, việc sửa đổi, bổ sung các hợp đồng bảo đảm và các tài liệu liên quan đó (nếu có) và thực hiện các thủ tục để hoàn tất việc cầm cố và/hoặc thế chấp tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu;
- (iv) Thông qua nội dung các hợp đồng liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu;
- (v) Quyết định việc đăng ký, niêm yết Trái Phiếu và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) quyết định khối lượng và thời hạn đăng ký, niêm yết cụ thể; (b) quyết định các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu; (c) làm việc và giải trình với các cơ quan có thẩm quyền về hồ sơ đăng ký, niêm yết; và (d) các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu;
- (vi) Thực hiện thay đổi Vốn điều lệ, và thay đổi Đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phần tăng thêm sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án thực hiện Chứng Quyền đã đặt ra.

(vii)Thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Trái Phiếu và hoàn tất việc đăng ký, niêm yết Trái Phiếu, Cổ Phiếu (nếu có) trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi Trái Phiếu đủ điều kiện niêm yết.

d. Trên cơ sở phê duyệt của Hội Đồng Quản Trị (hoặc người được Hội Đồng Quản Trị ủy quyền), giao Tổng Giám Đốc thực hiện các thủ tục và ký các hợp đồng, thỏa thuận, hồ sơ và tài liệu liên quan đến Trái Phiếu.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 146.095.193	Số phiếu: 24.049.215	Số phiếu:0
Tỷ lệ: 85,87%	Tỷ lệ: 14,13%	Tỷ lệ: 0%

VII. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT PHIÊN HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2020.

Thông qua Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 161.594.158	Số phiếu: 8.550.250	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 94,97%	Tỷ lệ: 5,03%	Tỷ lệ: 0%

Ghi chú: 8.550.250 phiếu không đồng ý Điều 3 tại Nghị quyết số 45/NQ-DHĐCĐ ngày 14/10/2020.

Đại hội đã kết thúc vào lúc 10 giờ 08 phút cùng ngày.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Cao thị Ngọc Vân

Hà Thị Châu



LÊ VŨ HOÀNG